|  |
| --- |
| **DANH SÁCH SINH VIÊN HỆ CỬ NHÂN TÀI NĂNG KHÓA 2013-2017KHOA VĂN HỌC VÀ NGÔN NGỮ ĐĂNG KÍ ĐỀ TÀI KHOÁ LUẬN**  |
| **TT** | **HỌ TÊN** | **NGÀNH** | **ĐỀ XUẤT ĐỀ TÀI** | **ĐỀ XUẤT HƯỚNG DẪN** | **GHI CHÚ** |
| 1 | **Hồ Thị Hồng** | **Nhiên** | Văn học  | Truyện ngắn Nhật Chiêu từ góc nhìn hậu hiện đại (Khảo sát các tập truyện: *Người ăn gió và quả chuông bay đi*, *Mưa mặt nạ* và *Ân ái với hư không*) | PGS.TS. Nguyễn Thị Thanh Xuân |  |
| 2 | **Vũ Nam** | **Thái** | Văn học  | Sáng tác của D.H. Lawrence từ góc nhìn phân tâm học (khảo sát các tác phẩm: *Người đàn bà đang yêu, Công chú, Cô gái đồng trinh và chàng du tử*)  | GS.TS. Huỳnh Như Phương |  |
| 3 | **Võ Bảo** | **Trâm** | Văn học  | Vấn đề nữ quyền trong *Chiến tranh không có một khuôn mặt phụ nữ*của Svetlana Alexievich  | PGS.TS.Trần Thị Phương Phương |   |
| 4 | **Lê Thị Thuý** | **Nga** | Văn học  | Tìm hiểu ảnh hưởng của *Hồng Lâu Mộng* đối với tiểu thuyết *Kim Lăng thập tam thoa* của Nghiêm Ca Linh | PGS.TS Trần Lê Hoa Tranh |  |
| 5 | **Phan Hiệp** | **Hưng** | Văn học  | Tư tưởng tôn giáo và đạo đức của Lev Tolstoy qua tiểu thuyết *Phục sinh* | PGS.TS. Trần Thị Phương Phương |  |
| 6 | **Đinh Thị Thanh** | **Hiền** | Văn học  | *Nhật ký kẻ mị tình* của Soren Kierkegaard – Đặc điểm thể loại và giá trị | PGS.TS.Nguyễn Hữu Hiếu |  |
| 7 | **Hoàng Anh Thu** | **Quỳnh** | Văn học  | Tiểu thuyết lịch sử *Sông Côn mùa lũ* của Nguyễn Mộng Giác | PGS.TS. Võ Văn Nhơn |  |
| 8 | **Nguyễn Thị Mỹ** | **Thảo** | Văn học  | Tiểu thuyết *Cuốn sổ vàng*của Doris Lessing dưới góc nhìn nữ quyền | PGS.TS. Đào Ngọc Chương |  |
| 9 | **Phạm Thị Hồng** | **Cúc** | Ngôn ngữ | Hành động ngôn từ mỉa mai (khảo sát trên ngữ liệu kịch bản cải lương) | TS. Nguyễn Hoàng Trung |   |
| 10 | **Nguyễn Thuỳ** | **Dương** | Ngôn ngữ | Đặc điểm danh từ đơn vị trong tiếng Nhật (so sánh với tiếng Việt) | TS. Huỳnh Bá Lân |   |
| 11 | **Nguyễn Thị Tuyết** | **Mai** | Ngôn ngữ | Ẩn dụ ý niệm trong ca khúc Phạm Duy | PGS.TS.Nguyễn Công Đức |   |
| 12 | **Huỳnh Nguyễn Thanh** | **Thủy** | Ngôn ngữ | Tính từ láy đôi dùng theo nghĩa phái sinh ẩn dụ | TS. Nguyễn Hữu Chương |   |
| 13 | **Võ Tuấn** | **Vũ** | Ngôn ngữ | Lời cảm thán trong phương ngữ Nam Bộ (khảo sáttrên cứ liệu kịch bản cải lương tâm lý xã hội) | PGS.TS.Nguyễn Công Đức |   |
| 14 | **Trần Thị Diệp** | **Trúc** | Ngôn ngữ | Hiện tượng đa phương ngữ của người miền Trung nhập cư vào TP.HCM – nghiên cứu đa trường hợp | TS. Đinh Lư Giang |   |
| 15 | **Nguyễn Khánh** | **Linh** | Ngôn ngữ | Phân tích diễn ngôn quảng cáo trên báo in | TS. Huỳnh Thị Hồng Hạnh |  Đã sửa 27.1 |
| 16 | **Nguyễn Thị Khánh** | **Linh** | Ngôn ngữ | Đặc điểm ngôn ngữ phóng sự từ góc nhìn của phân tích diễn ngôn (trên cứ liệu báo Thanh Niên). | TS. Huỳnh Thị Hồng Hạnh |  Đã sửa 27.1 |
| 17 | **Trần Ngọc Huyền** | **Trân** | Ngôn ngữ | Hành vi cầu khiến trực tiếp và gián tiếp trong tiếng Việt | TS. Nguyễn Hữu Chương |   |
| 18 | **Trần Thị Mai** | **Hương** | Hán Nôm  |  Giới thiệu, phiên âm, chú thích tuồng Trần Bồ  |  ThS. Nguyễn Đông Triều |   |
| 19 | **Luyện Ngọc Thu** | **Thảo** | Hán Nôm  | Tìm hiểu *Kim đài thảo* và hành trình đi sứ Trung Hoa của Phan Thanh Giản | TS. Lê Quang Trường |   |
| 20 | **Nguyễn Trương Thanh** | **Thảo** | Hán Nôm  | Tìm hiều giá trị Mười chín bài cổ thi đời Hán (Cổ thi thập cửu thủ)  | PGS.TS. Lê Giang |   |
| 21 | **Đặng Huỳnh Thảo** | **Vi** | Hán Nôm  | Chú thích thơ Nôm trong quyển *Kim Cổ* của bộ *Kim cổ kỳ quan*  | TS. Nguyễn Ngọc Quận |   |
| 22 | **Trần Lê Khánh**  | **Ngân** | Hán Nôm  | Phiên dịch *Long đồ bảo quyển* | ThS. Nguyễn Văn Hoài |   |
| 23 | **Nguyễn Thị Ngọc** | **Hiếu** | Hán Nôm  | Ảnh hưởng tư tưởng Thiền-Lão trong thơ Nguyễn Bỉnh Khiêm  | PGS.TS. Nguyễn Công Lý |   |